

Số: 1464/QĐ-HĐXT

Hải Phòng, ngày 14 tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục tài liệu hướng dẫn ôn tập vòng 2 kỳ  
xét tuyển viên chức đối với Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ xã hội  
Hải Dương năm 2025

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng; Quyết định số 36/2025/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố; Công văn số 2108/UBND-NVKTGS ngày 08/08/2028 của UBND thành phố về việc thực hiện một số nội dung phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng sau khi hợp nhất; Công văn số 3313/UBND-NVKTGS ngày 31/12/2025 của UBND thành phố về việc thực hiện một số nội dung phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 10060/SNV-CCVC ngày 04/12/2025 của Sở Nội vụ về việc phúc đáp Công văn số 8087/SYT- TCHC ngày 02/12/2025 của Sở Y tế về việc tuyển dụng viên chức Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ xã hội Hải Dương;

*Căn cứ Quyết định số 1384/QĐ-SYT ngày 08/4/2026 về việc thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức đối với Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ xã hội Hải Dương năm 2025;*

*Theo đề nghị của Thư ký Hội đồng xét tuyển viên chức đối với Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ xã hội Hải Dương năm 2025.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục tài liệu hướng dẫn ôn tập vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức đối với Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ xã hội Hải Dương năm 2025, gồm 02 phần:

- Phần kiến thức chung;
- Phần nghiệp vụ chuyên ngành.

*(Có danh mục tài liệu kèm theo)*

**Điều 2.** Các thí sinh tham dự xét tuyển vòng 2 chủ động tra cứu danh mục tài liệu ôn tập ban hành kèm theo Quyết định này để tự ôn tập.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, các ông(bà) trong: Hội đồng xét tuyển viên chức, Ban Kiểm tra sát hạch, Ban đề thi vấn đáp và các thí sinh tham dự xét tuyển vòng 2 căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCHC (B.T.C.T 5b).

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Nhữ Hữu Nhuận**

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

**DANH MỤC TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN ÔN TẬP VÒNG 2 KỲ XÉT  
TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI TRUNG TÂM NUÔI DƯỠNG  
BẢO TRỢ XÃ HỘI HẢI DƯƠNG NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐXT ngày 14/4/2026  
của Hội đồng xét tuyển viên chức)

**I. DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP CHUNG:**

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội; Luật số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

3. Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

4. Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

**B. DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP RIÊNG CHO TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

**I. Vị trí việc làm Công tác xã hội viên (hạng III)**

- Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ quy định về công tác xã hội;

- Thông tư số 02/2020/TT-BLĐTBXH ngày 14/2/2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý đối tượng được cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

- Thông tư số 26/2022/TT-BNV ngày 12/2/2022 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành công tác xã hội.

**II. Vị trí việc làm điều dưỡng (hạng III)**

- Thông tư số 07/2014/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế;

- Thông tư số 02/2025/TT-BYT ngày 09/01/2025 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

### **III. Vị trí việc làm được (hạng IV)**

- Thông tư số 07/2014/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế;

- Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp được;

- Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.

### **IV. Vị trí việc làm chuyên viên về tổng hợp (hạng III)**

- Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28/6/2024 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ;

- Thông tư số 11/2023/TT-BLĐTBXH ngày 17/10/2023 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lao động, người có công và xã hội;

- Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

### **V. Vị trí việc làm kế toán viên (hạng III)**

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

- Thông tư 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp;

- Thông tư 66/2024/TT-BTC ngày 06/9/2024 của Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập.

### **VI. Vị trí việc làm chăm sóc dinh dưỡng (hạng III)**

- Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ quy định về công tác xã hội;

- Thông tư số 02/2020/TT-BLĐTBXH ngày 14/2/2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý đối tượng được cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ công tác xã hội

- Thông tư số 26/2022/TT-BNV ngày 12/2/2022 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành công tác xã hội;

### **VII. Vị trí việc làm chăm sóc trực tiếp đối tượng (hạng III)**

- Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ quy định về công tác xã hội;

- Thông tư số 02/2020/TT-BLĐTBXH ngày 14/2/2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý đối tượng được cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

- Thông tư số 26/2022/TT-BNV ngày 12/2/2022 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành công tác xã hội.

### **VII. Vị trí việc làm chăm sóc trực tiếp đối tượng (hạng IV)**

- Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ quy định về công tác xã hội;

- Thông tư số 02/2020/TT-BLĐTBXH ngày 14/2/2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý đối tượng được cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

- Thông tư số 26/2022/TT-BNV ngày 12/2/2022 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành công tác xã hội.